

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2025/HS-ST**

Ngày: 21-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Văn Trung**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Đăng Thường**
Ông **Phạm Văn Giới**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hồ Thị Bình**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà **Vương Thị Thu Hà** - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 3 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2025/TLST-HS ngày 27/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 07/3/2025 đối với bị cáo:

Trần Thanh Ph, sinh năm 1990; tại tỉnh Thừa Thiên – Huế; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần S, sinh năm 1968 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1966; có vợ là Huỳnh Thị Mỹ Ng, sinh năm 2003; có 01 người con sinh ngày 13/02/2025; Nơi cư trú: ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Tiền án: 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2018/HSST ngày 20/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, chưa được xóa án tích; tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Bản án số 22/2010/HSPT ngày 24/3/2010, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đã được xóa án tích; Tại Bản án số 15/2013/HSST ngày 27/3/2013, Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 14/11/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: **Anh Trần Ngọc H**, sinh năm 2003; Địa chỉ: khu phố Tân Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Chị Nguyễn Thị Tuyết Tr**, sinh năm 1992; Địa chỉ: khu phố 5, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 16/10/2024, Trần Thanh Ph, Nguyễn Thị Tuyết Tr, Trần Ngọc H đến dự tiệc thôi nôi tại nhà anh Nguyễn Hoàng Dương, sinh năm 1996, thường trú tại: ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Tr cầm ly bia đi qua bàn của H đang ngồi để mời tất cả những người ngồi cùng bàn với H uống bia thì H uống một nửa ly rồi để xuống. Lúc này những người ngồi cùng bàn với H đã uống hết ly bia nên Tr mới nói “H uống hết đi em”. H cầm ly bia lên uống hết bia trong ly rồi hỏi lại “Sao chị biết tên em” và quay đi tiếp tục bấm điện thoại, Tr thấy H như vậy thì đi về bàn rồi lên sân khấu hát. Sau khi hát xong, Tr về lại bàn của Tr và nói với những người ngồi cùng trong bàn tiệc của mình về việc lúc này Tr qua mời bàn kia có bạn khó chịu, tỏ vẻ Idol với Tr thì P ngồi bên cạnh nghe được nên hỏi Tr là “Thằng nào”, Tr chỉ tay về phía H đang ngồi ở bàn phía sau lưng. P cầm ly bia (loại ly làm bằng thủy tinh, cao khoảng 12 cm, có ba ngón) đi về phía sau lưng H, P dùng tay phải vỗ vào vai trái của H, khi H vừa quay mặt lại nhìn thì P cầm ly bia bằng tay trái đánh theo hướng ngang vào phần má phải của H làm ly thủy tinh vỡ nát. H bị đánh bất ngờ nên chạy ra đường và được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Quân dân y 16. Ph được mọi người can ngăn và đi về nhà.

Tại bản Kết luận giám định số 484/KLTTCT-TTPY ngày 06/11/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: Các tổn thương trên có đặc điểm của tổn thương do vật sắc (có thể kèm theo nhọn) tác động gây ra; Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Ngọc H tại thời điểm giám định là 13%.

Tại Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 26/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân (KSND) huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Trần Thanh Ph về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự) với các tình tiết định khung quy định tại các điểm a, m khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước giữ nguyên Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 26/02/2025, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thanh Ph phạm tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị áp dụng các điểm a, m khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Trần Thanh Ph từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Các

vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định pháp luật.

Sau khi nghe đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày lời luận tội đối với bị cáo và kết luận đối với vụ án, bị cáo Trần Thanh Ph không tranh luận gì về phần tội danh, mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Vì vậy, hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh Ph khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại và những người làm chứng trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp kết luận giám định thương tích; biên bản thực nghiệm hiện trường cũng như những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến vụ việc là do sau khi nghe Nguyễn Thị Tuyết Tr kể về việc Trần Ngọc H có thái độ thiếu tôn trọng Trinh khi Trinh mời Hải uống bia, Trần Thanh Ph đã có hành vi cầm ly thủy tinh đánh vào mặt của anh Trần Ngọc H gây thương tích 13% tại ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước vào ngày 16/10/2024.

Hành vi bị cáo Trần Thanh Ph đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây tổn hại sức khỏe của anh Trần Ngọc H mà bị cáo đã thực hiện như đã phân tích ở trên đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; đồng thời, theo lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng thì giữa bị cáo, người bị hại Trần Ngọc H và bạn của bị cáo là chị Nguyễn Thị Tuyết Tr không có mâu thuẫn, xích mích nhưng chỉ vì lời than phiền của chị Nguyễn Thị Tuyết Tr đối với anh Trần Ngọc Hải, bị cáo đã có hành vi cầm ly thủy tinh đánh vào mặt của anh Trần Ngọc H, thể hiện bản tính côn đồ, hung hãn, coi thường sức khỏe của người khác là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm m khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; tỷ lệ thương tật của anh Trần Ngọc H là 13% nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi mà bị cáo Trần Thanh Ph đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến đời sống lành mạnh tại khu dân cư.

[5] Bị cáo Trần Thanh Ph thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức đầy đủ và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc dùng ly thủy tinh (hung khí nguy hiểm) đánh vào mặt của người bị hại sẽ gây tổn hại sức khỏe cho bị hại và là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm trị song do thái độ coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như phân tích ở trên. Mặt khác, bị cáo nhiều lần bị kết án về hành vi phạm tội khác nhau, có thời gian dài chấp hành án trong Trại giam nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật mà lại tiếp tục phạm tội khi chưa được xóa án tích, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm, tù có thời hạn, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động đến gia đình bồi thường khắc phục hậu quả; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có vợ mới sinh con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Quan điểm của đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, được chấp nhận.

[8] Trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Trần Ngọc H và gia đình bị cáo Trần Thanh Ph đã thỏa thuận về bồi thường thiệt hại, không yêu cầu xem xét giải quyết. Tuy nhiên, bị cáo và người bị hại chưa thực hiện xong thỏa thuận về bồi thường thiệt hại, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên cần tách vấn đề bồi thường thiệt hại để giải quyết sau theo thủ tục tố tụng dân sự khi người bị hại có yêu cầu.

[9] Về xử lý vật chứng: Vật chứng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

[10] Đối với Nguyễn Thị Tuyết Tr có hành vi phản nản với Trần Thanh Ph về việc anh Trần Ngọc H không uống hết ly bia, có thái độ coi thường Trinh nhưng không có hành vi xúi giục Trần Thanh Ph đánh Trần Ngọc H, hành vi không cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thanh Ph phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh Ph phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thanh Ph 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 14/11/2024.

2 Trách nhiệm dân sự: Tách việc giải quyết về bồi thường thiệt hại để giải quyết sau khi người bị hại có yêu cầu.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thanh Ph phải chịu 200.000 đồng.

4. Bị cáo Trần Thanh Ph, chị Nguyễn Thị Tuyết Tr được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Ngọc H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- TT lý lịch tư pháp, Trại tạm giam,
CQ điều tra - Công an tỉnh Bình Phước;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Trung